

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC và PCTN, LP, TC 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 *(Báo cáo tại Kỳ họp giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIX)*

Thực hiện Văn bản số 277/KH-HĐND ngày 08/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị, tổ chức Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2026-2031; xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 797/TT-VP ngày 22/5/2026; trên cơ sở ý kiến biểu quyết (bằng phiếu biểu quyết) thống nhất của các thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí (LP), tiêu cực (TC) 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Sáu tháng đầu năm 2026, bên cạnh những mặt thuận lợi, nhìn chung tình hình còn nhiều khó khăn, thách thức; kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động, diễn biến khó lường, đặc biệt là xung đột địa chính trị tại Trung Đông đe dọa hòa bình và an ninh năng lượng, chuỗi cung ứng toàn cầu; trong nước, cả hệ thống chính trị tập trung cho nhiệm vụ trọng tâm là sắp xếp, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp và những khó khăn nội tại liên quan đến đầu tư, tín dụng, phát triển doanh nghiệp...v.v, đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội chung của Tỉnh cũng như các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tuy vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt, sát sao, kịp thời, hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác TCD, giải quyết KNTC và PCTN, LP, TC trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc; các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường.

Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc TCD, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh (KNPA) của dân. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng và tiếp công dân đột xuất khi có yêu cầu. Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh đã tham mưu ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, KNPA của công dân.

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, LP, TC và chế độ báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình, công tác PCTN, LP, TC trong các cơ quan nhà nước; đồng thời chỉ đạo triển khai có hiệu quả các văn bản về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN của cấp trên.

Sáu tháng đầu năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai kịp thời các nhiệm vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN, tập trung xử lý vụ việc tồn đọng. Thanh tra tỉnh đã tích cực tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thanh tra, KNTC, PCTN; chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cho ý kiến các vụ việc khiếu nại phức tạp, tồn đọng kéo dài và đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng, đơn thư mới phát sinh; tập trung hoàn thành các cuộc thanh tra từ kỳ trước chuyển sang và triển khai kịp thời, đảm bảo yêu cầu các cuộc thanh tra theo kế hoạch, các nhiệm vụ thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh⁽¹⁾, góp phần duy trì ổn định tình hình an ninh trật tự, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

⁽¹⁾ (1) Thanh tra việc giao đất ở không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân tại xã Hương Khê (xã Hương Long cũ), Quyết định số 09/QĐ-TT ngày 14/01/2026; (2) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về thi hành công vụ, phòng, chống tham nhũng và quản lý tài chính, ngân sách tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 280/QĐ-TT ngày 03/11/2025; (3) Thanh tra việc giao đất sai đối tượng cho các hộ gia đình, cá nhân tại xã Lộc Hà, Quyết định số 196/QĐ-TT ngày 25/7/2025; (4) Thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản, Quyết định số 10/QĐ-TT ngày 14/01/2026; (5) Thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản, Quyết định số 11/QĐ-TT ngày 14/01/2026; (6) Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong xây dựng, quản lý một số công trình đường dây truyền tải điện có cột điện bị gãy, đổ trong cơn bão số 10, Quyết định số 248/QĐ-TT ngày 02/10/2025; (7) Thanh tra việc chấp hành pháp luật về: doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoáng sản, môi trường, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê; (8) Thanh tra công tác phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của một số cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường Trần Phú, phường Bắc Hồng Lĩnh và các xã Can Lộc, Nghi Xuân, Hương Sơn, Đức Thọ, Quyết định số 235/QĐ-TT ngày 17/9/2025; (9) Thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đối với các cơ sở nhà, đất của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng trên địa bàn phường Thành Sen và xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 234/QĐ-TT ngày 17/9/2025; (10) Thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng trên địa bàn phường Hà Huy Tập và các xã: Thạch Hà, Việt Xuyên, Vũ Quang, Quyết định số 236/QĐ-TT ngày 17/9/2025; (11) Thanh tra công tác phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đối với các cơ sở nhà, đất của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng trên địa bàn các phường Sông Trí, Vũng Áng và xã Lộc Hà thuộc tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 237/QĐ-TT ngày 17/9/2025; (12) Thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các xã Đức Thọ, Đức Thịnh, Hương Sơn, Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 189/QĐ-TT ngày 11/5/2026; (13) Thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các phường, xã: Thành Sen, Trần Phú, Hà Huy Tập, Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 190/QĐ-TT ngày 11/5/2026; (14) Thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn phường Sông Trí và các xã Kỳ Anh, Kỳ Xuân, Kỳ Văn và Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 188/QĐ-TT ngày 11/5/2026; (15) Thanh tra chuyên đề đối với 03 dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, tiến độ kéo dài trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 168/QĐ-TT ngày 29/4/2025; (16) Thanh tra chuyên đề đối với 04 dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 170/QĐ-TT ngày 29/4/2026; (17) Thanh tra chuyên đề đối với 03 dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài trên địa bàn tỉnh Quyết định số 171/QĐ-TT ngày 29/4/2026.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Tình hình KNTC

UBND tỉnh đã chủ động xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC có trọng tâm, trọng điểm, trong đó chú trọng giải quyết có hiệu quả, dứt điểm đối với những vụ việc có tính nhạy cảm, bức xúc trong Nhân dân; có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đoàn thể có liên quan trong việc thực thi pháp luật về KNTC; xử lý kịp thời những vụ việc phát sinh mang tính chất gay gắt, phức tạp, không để xảy ra điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định tình hình, phát triển kinh tế - xã hội. Tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn sáu tháng đầu năm 2026 cơ bản đã được các sở, ngành, địa phương tiếp nhận, xử lý theo quy định, tập trung một đầu mối. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò hòa giải, đối thoại với công dân, cho nên tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn không có diễn biến phức tạp. Tuy vậy, vẫn còn một số vụ việc mặc dù các cấp, các ngành đã tập trung tham mưu giải quyết nhưng vẫn chưa dứt điểm.

1.1. Về khiếu nại

Số lượng đơn có nội dung khiếu nại trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 tăng so với cùng kỳ năm 2025 (*tăng 08 đơn: 35/27*). Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB), tái định cư các công trình dự án; khiếu nại việc cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất; khiếu nại về xử phạt vi phạm hành chính.

1.2. Về tố cáo

Tình hình tố cáo trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 giảm so với cùng kỳ năm 2025 (*giảm 03 đơn: 10/13*). Nội dung tố cáo chủ yếu vẫn tập trung vào hành vi của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và những vụ việc khiếu nại không đạt được mục đích chuyển sang tố cáo.

2. Kết quả cụ thể

2.1. Công tác tiếp công dân

Toàn tỉnh tổ chức tiếp 1.464 lượt người/1.461 vụ việc. Trong đó, có 38 lượt đoàn đông người.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 1.486 đơn.

Số đơn đã xử lý: 1.279 đơn/1.279 đơn đủ điều kiện xử lý, đạt tỷ lệ 100%.

b) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 977 đơn (KN: 35 đơn; TC: 10 đơn; KNPA: 932 đơn).

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 302 đơn.

2.3. Kết quả giải quyết KNTC, KNPA thuộc thẩm quyền

Tổng số vụ việc đã giải quyết 807 vụ việc (KN: 35 vụ việc; TC: 10 vụ việc; KNPA: 762 vụ việc)/940 vụ việc phải giải quyết (KN: 35 vụ việc; TC: 10 vụ việc; KNPA: 895 vụ việc), tỷ lệ giải quyết 86%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số vụ việc đã giải quyết 35 vụ việc/35 vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 100%.

- Tiến độ xử lý cụ thể:

+ Đang xem xét điều kiện thụ lý: 02 vụ việc;

+ Không thụ lý: 07 vụ việc;

+ Rút đơn, đình chỉ giải quyết: 07 vụ việc;

+ Đã thụ lý giải quyết: 19 vụ việc. Trong kỳ đã ban hành 09 Quyết định giải quyết khiếu nại (04 Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2; 05 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu).

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số vụ việc đã giải quyết 10 vụ việc/10 vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 100%.

- Tiến độ xử lý cụ thể:

+ Đang xem xét điều kiện thụ lý: 02 vụ việc;

+ Không thụ lý: 04 vụ việc;

+ Rút đơn, đình chỉ giải quyết: 02 vụ việc;

+ Đã thụ lý giải quyết: 02 vụ việc. Trong kỳ đã ban hành 02 Kết luận tố cáo (kết quả: 01 Kết luận tố cáo sai; 01 Kết luận tố cáo đúng).

c) Kết quả giải quyết KNPA

Tổng số vụ việc KNPA đã giải quyết: 762 vụ việc/895 vụ việc phải giải quyết, đạt tỷ lệ 85%.

2.4. Bảo vệ người tố cáo

Trong kỳ, UBND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm bí mật của người tố cáo, giao Thanh tra tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các cấp, các ngành trong xử lý đơn tố cáo, không để lộ thông tin về người tố cáo trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc.

3. Kết quả rà soát các vụ việc tồn đọng kéo dài

3.1. Kết quả rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 1910/KH-TTCTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ

Quá trình rà soát, chỉ đạo xử lý, các cấp, ngành đã tham mưu giải quyết nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài đảm bảo đúng thẩm quyền. Hiện nay, Hà Tĩnh

còn 02 vụ việc: (1) kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh (cũ) về giá đất tại các khu tái định cư; (2) kiến nghị của các hộ dân xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh (cũ) liên quan đến bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề Dự án hồ chứa nước Rào Trỏ thuộc Dự án cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng. Các vụ việc này đã được cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật, tuy vậy các hộ dân vẫn tiếp tục khiếu nại vượt cấp lên Trung ương.

Nhằm có phương án giải quyết dứt điểm vụ việc trên, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 thành lập Tổ công tác rà soát việc thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng tại xã Kỳ Thượng. Qua quá trình làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Tổ công tác đã ban hành Báo cáo số 02/BC-TCT ngày 20/4/2026 về kết quả rà soát xử lý kiến nghị của các hộ dân xã Kỳ Thượng; trên cơ sở kết quả rà soát của Tổ công tác, đối chiếu với các quy định pháp luật qua các thời kỳ, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức làm việc, xin ý kiến của Thanh tra Chính phủ, Ban Tiếp công dân Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và ban hành Thông báo số 253/TB-UBND ngày 07/5/2026 về kết quả rà soát nội dung kiến nghị của các hộ dân xã Kỳ Thượng; đồng thời tổ chức Hội nghị thông tin kết quả rà soát việc thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm và ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng cho các hộ dân có liên quan biết.

3.2. Rà soát, giải quyết vụ việc đông người, vượt cấp theo Kế hoạch số 96/KH-TTCTP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 329/KH-TTCTP ngày 25/9/2025 của Thanh tra Chính phủ (gọi tắt là Tổ công tác 145)

Theo Kế hoạch số 96/KH-TTCTP ngày 28/3/2025 và Kế hoạch số 329/KH-TTCTP ngày 25/9/2025 của Thanh tra Chính phủ thì Hà Tĩnh có 03 vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp, phức tạp về an ninh, trật tự: (1) vụ việc ông Đinh Thái Cường, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân (nay là xã Tiên Điền); (2) vụ việc ông Nguyễn Sinh Hạnh và một số công dân xã Kỳ Thượng; (3) vụ việc ông Nguyễn Văn Phú, Nguyễn Minh Phương ở thôn Phúc Tân, xã Kim Song Trường cũ (nay là xã Trường Lưu). Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác rà soát, chỉ đạo giải quyết các vụ việc và báo cáo kết quả về Thanh tra Chính phủ.

Ngày 12/5/2026, Đoàn công tác theo Quyết định số 145/QĐ-C.II ngày 08/5/2026 của Cục trưởng Cục II - Thanh tra Chính phủ đã tổ chức làm việc với Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh và địa phương liên quan về kết quả giải quyết các vụ việc trên. Qua làm việc, Tổ công tác theo Quyết định số 145/QĐ-C.II cơ bản thống nhất với phương án và kết quả xử lý các vụ việc nêu trên của tỉnh; riêng đối với vụ việc của ông Nguyễn Văn Phú, ông Nguyễn Minh Phương ở thôn Phúc Tân, xã Kim Song Trường cũ (nay là xã Trường Lưu) tố cáo cán bộ UBND xã Kim Song Trường, các bên thống nhất đề xuất UBND tỉnh đạo cơ quan thẩm quyền ra thông báo chấm dứt giải quyết vụ

việc. Nội dung tố cáo của ông Nguyễn Văn Phú, ông Nguyễn Minh Phương đã được Chủ tịch UBND huyện Can Lộc (cũ) ban hành Kết luận số 2542/KL-CT.UBND ngày 12/7/2022 khẳng định nội dung tố cáo của công dân là không đúng; đồng thời, vụ việc đã được Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, soát xét, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 99/UBND-TCD1 ngày 22/3/2023 và Văn bản số 100/UBND-TCD1 về việc trả lời đơn của công dân, theo đó khẳng định: Chủ tịch UBND huyện Can Lộc đã thụ lý, xác minh, kết luận nội dung tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Tố cáo. Ngày 25/5/2026, Chủ tịch UBND xã Trường Lưu đã ban hành Thông báo số 1411/TB-UBND về việc chấm dứt việc tiếp, xử lý, giải quyết đơn của công dân.

3.3. Các vụ việc địa phương tự rà soát

Thực hiện Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh về thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo, KNPA đông người, phức tạp, vượt cấp, kéo dài; qua rà soát, hiện nay toàn tỉnh còn 12 vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài:

- 03 vụ việc khiếu nại đã thông báo thụ lý, ban hành quyết định xác minh đến nay chưa có quyết định giải quyết, trong đó thẩm quyền cấp tỉnh 01 vụ việc (ông Nguyễn Huy Thủy ở phường Thành Sen: hiện đã tổ chức họp Hội đồng tư vấn giải quyết KNTC tỉnh; Đoàn xác minh đã bổ sung kết quả xác minh theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng tư vấn; hiện nay, đang xin ý kiến các sở, ngành liên quan để thống nhất phương án xử lý)²; thuộc thẩm quyền cấp xã có 02 vụ việc³.

- 09 vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu kiện, trong đó số vụ việc đã ban hành thông báo chấm dứt giải quyết là 06 vụ việc⁴; chưa ban hành thông báo chấm dứt là 03 vụ việc⁵.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, LP, TC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LP, TC; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, LP, TC

Trong 6 tháng đầu năm 2026, là thời điểm khởi đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Trong bối cảnh toàn tỉnh tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định; đồng thời triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị bầu cử

² Lý do: vụ việc xảy ra từ năm 1998; tính chất hồ sơ phức tạp, gặp khó khăn, vướng mắc trong đề xuất phương án xử lý.

³ Khiếu nại của ông Nguyễn Xuân Đào, xã Tứ Mỹ; Tố cáo của công dân xã Hương Liên cũ (nay là xã Phúc Trạch).

⁴ (01) Nguyễn Kim Hợp, xã Hương Khê; (02) Nguyễn Thị Lợi, phường Thành Sen; (03) Đậu Thị Minh Nguyệt, phường Thành Sen; (04) Nguyễn Ngọc Tiên, vợ là Kiều Thị Phương, phường Thành Sen; (05) Trương Vĩnh Tú, phường Thành Sen; (06) Trần Hậu Ba, phường Thành Sen.

⁵ (01) Lưu Thị Bình, xã Hương Khê; (02) Phan Đình Chân, xã Hương Khê; (03) Nguyễn Văn Tam, phường Thành Sen.

đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, yêu cầu đối với công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác PCTN, LP, TC, đặt ra ngày càng cao. Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC⁶, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập. Công tác PCTN, TC được gắn với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thanh tra tỉnh, với vai trò là cơ quan tham mưu nòng cốt, từ đầu năm đã chủ động chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tham mưu triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương về công tác PCTN, TC.

Công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời; các báo cáo được gửi Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh theo đúng quy định, qua đó cung cấp thông tin quan trọng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và làm cơ sở cho việc đánh giá, tổng kết công tác PCTN, TC trong cả nhiệm kỳ.

1.2. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, LP, TC được các sở, ban, ngành, địa phương quan tâm, xem là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, LP, TC.

Về nội dung tuyên truyền, được xây dựng sát thực tế, hình thức đa dạng, linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến. Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Chính trị Trần Phú, Trường Đại học Hà Tĩnh, các Trường cao đẳng trên địa bàn tiếp tục thực hiện đưa nội dung PCTN, TC vào chương trình giảng dạy theo quy định; các sở, ban, ngành, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch lồng ghép đưa các nội dung PCTN, TC vào các hội nghị tuyên truyền, tập huấn pháp luật và các buổi sinh hoạt cơ quan; các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình tích cực phổ biến pháp luật về PCTN, LP, TC thông qua các chuyên đề, chuyên mục phổ biến pháp luật; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội (Zalo, Facebook), khai thác hiệu quả hệ thống loa truyền thanh cơ sở để tuyên

⁶ (1) Văn bản số 10205/UBND-NC3 ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đ/c Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác PCTN, LP, TC; (2) Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; (3) Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; (4) Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025; (5) Chương trình số 07-CTr/ĐU ngày 04/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về công tác trọng tâm nội chính, cải cách tư pháp và PCTN, LP, TC năm 2026.

truyền tới tận xã, phường, thôn, tổ dân phố và Nhân dân.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, toàn tỉnh đã tổ chức 68 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật với 6.867 lượt người tham gia; duy trì các chuyên trang, chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh và các trang thông tin, truyền thanh, truyền hình địa phương, trong đó có nội dung liên quan đến công tác PCTN, TC. Riêng Thanh tra tỉnh đã tổ chức 04 cuộc tập huấn tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, với gần 300 người tham dự.

Qua tuyên truyền, quán triệt đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, năng lực chuyên môn và trách nhiệm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Ngoài ra, các đơn vị đã chủ động thông tin, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế, những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, giúp định hướng để người dân hiểu rõ về kết quả đạt được trong công tác PCTN, LP, TC, qua đó khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong công cuộc đấu tranh PCTN, LP, TC.

1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các quy định quản lý, điều hành, nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, đồng thời chủ động tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, bảo đảm các quy định mới ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Cùng với đó, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức tự rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện những quy định không còn phù hợp để bổ sung, sửa đổi, thay thế hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, nhằm nâng cao tính thống nhất và khả thi trong tổ chức thực hiện. Đặc biệt, UBND tỉnh chú trọng việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung bãi bỏ các quy định, quy trình công tác, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, bảo đảm phù hợp với mô hình hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tính chủ động, linh hoạt của cấp xã, đồng thời tăng cường tính thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành từ tỉnh đến cơ sở.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành: Quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Quyết định số 1/2026/QĐ-UBND ngày 05/01/2026); Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất với các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 26/02/2026); Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng; kiểm tra, tự kiểm tra, xử

lý; rà soát, hệ thống hóa và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Công báo điện tử tỉnh (Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 15/3/2026); đồng thời, rà soát, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp⁷.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, LP, TC

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra tỉnh đã triển khai 04 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, LP, TC tại 07 đơn vị theo kế hoạch⁸. Qua thanh tra nhằm đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN, TC; đồng thời kịp thời xử lý, 1kiến nghị chấn chỉnh một số tồn tại, hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện.

Ngoài ra, thực hiện Kế hoạch số 1319/KH-TTCTP ngày 07/5/2026 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra chuyên đề đối với cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thành lập 03 Đoàn thanh tra để triển khai thực hiện theo kế hoạch⁹; hiện nay các Đoàn đang tiến hành thanh tra theo quy định.

2.2. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính trong mô hình mới. Song song với đó, Tỉnh đã tập trung chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính các cấp theo hướng tinh gọn, công khai, minh bạch và thông suốt trong quản lý, điều hành, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh chủ động thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đặc biệt trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực như: thủ tục hành chính; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; quy hoạch, đất đai; chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đồng thời công khai kết luận thanh tra, kiểm tra để người dân thuận tiện theo dõi, giám sát; qua đó đã tăng cường sự tham gia giám sát của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần

⁷ UBND tỉnh đã ban hành: Quyết định số 95/2025/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 bãi bỏ Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 và Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của UBND tỉnh quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 99/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 bãi bỏ Quyết định số 68/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

⁸ (1) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và phát triển đô thị tỉnh, (2) Sở Công Thương; (3) Sở Khoa học và Công nghệ; (4) Trường THPT Cẩm Xuyên; (5) Trường THPT Vũ Quang; (6) Trường THCS&THPT Dân tộc nội trú; (7) Trường THPT Kỳ Anh.

⁹ (1) Quyết định số 188/QĐ-TT ngày 11/05/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn phường Sông Trí và các xã: Kỳ Anh, Kỳ Xuân, Kỳ Lạc; (2) Quyết định số 189/QĐ-TT ngày 11/05/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các xã: Đức Thọ, Đức Thịnh, Hương Sơn, Tiên Điền; (3) Quyết định số 190/QĐ-TT ngày 11/05/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra chuyên đề một số cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn các phường: Thành Sen, Trần Phú, Hà Huy Tập và xã Cẩm Xuyên.

phòng ngừa tham nhũng, LT, TC ngay từ khâu ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật.

2.3. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi, lĩnh vực quản lý được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết; đồng thời quán triệt thực hiện nghiêm túc việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước. Song song với đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ để bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường công khai, minh bạch trong việc phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công. Việc thực hiện nghiêm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã góp phần tránh LP, TC, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách ở từng cấp chính quyền.

2.4. Cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng khoa học công nghệ

UBND tỉnh đẩy mạnh chỉ đạo công tác cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, trong hoạt động; 6 tháng đầu năm, việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp diễn ra thông suốt, nhịp nhàng, góp nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, PCTN, LP, TC.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để quán triệt, yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác CCHC; đồng thời triển khai đồng bộ nhiều giải pháp gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Các thủ tục hành chính được công khai trên cổng thông tin điện tử, trang dịch vụ công, trung tâm hành chính công các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, giảm phiền hà, nhùng nhịu, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và rút ngắn thời gian giải quyết. Hoạt động chỉ đạo, điều hành qua phần mềm điện tử được triển khai mạnh mẽ đến tận cấp xã, với các hệ thống gửi, nhận văn bản điện tử, thư điện tử, phần mềm theo dõi chỉ đạo, văn phòng điện tử thông minh, dịch vụ công trực tuyến...; đồng thời đẩy mạnh chi trả lương, thanh toán qua tài khoản theo Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã triển khai ứng dụng i-HaTinh (công dân số Hà Tĩnh) với các chức năng nổi bật như tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường; cung cấp thông tin, dịch vụ công và các tiện ích số thiết yếu; đồng thời tạo kênh tương tác trực tuyến hai chiều giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền. Việc đưa vào vận hành ứng dụng này góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề dân sinh, tăng cường sự tham gia của người dân trong giám sát hoạt động của chính quyền, qua đó thúc đẩy xây dựng chính quyền số theo hướng hiện đại, phục vụ hiệu quả hơn.

2.5. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020, UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức kê khai tài sản thu nhập hằng năm và kê khai tài sản thu nhập bổ sung; hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Văn bản số 1568-CV/TU ngày 16/02/2023 của Tỉnh ủy. Các địa phương, đơn vị trong tỉnh đã thực hiện việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo đúng quy định.

Ngay từ đầu năm, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 41/QĐ-TT ngày 30/01/2026 về việc ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 tại các đơn vị gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng khu vực tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, Liên minh Hợp tác xã; đã tiến hành bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên các cá nhân để xác minh tài sản, thu nhập tại 06 đơn vị nêu trên. Trên cơ sở kết quả bốc thăm, Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 144/QĐ-TT ngày 13/4/2026 về việc xác minh tài sản, thu nhập đối với các trường hợp được lựa chọn, đảm bảo đúng quy định, khách quan và minh bạch trong quá trình thực hiện.

2.6. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết KNTC

Trong kỳ báo cáo không phát sinh nội dung này.

2.7. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh đã khởi tố, điều tra 05 vụ án với 07 bị can. Tổng giá trị tài sản thiệt hại được xác định là 3.239.940.880 đồng; đã thu giữ, thu hồi số tiền 237.203.549 đồng. Hiện nay, các vụ án đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật, cụ thể:

(1) Vụ “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh đã khởi tố 02 bị can gồm bà Phan Thị Thu Hương, Giám đốc Trung tâm và ông Võ Văn Hoài, Kế toán trưởng Trung tâm. Qua điều tra bước đầu xác định, từ tháng 10/2024 đến tháng 7/2025, các đối tượng đã lập khống hồ sơ thanh toán, giải ngân tiền hỗ trợ theo chính sách của Nhà nước, gây thiệt hại số tiền 639.981.000 đồng.

(2) Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty Bảo hiểm PJICO Hà Tĩnh thuộc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố 01 bị can (ông Đặng Ngọc Hải, Trưởng phòng Kế toán tổng hợp). Theo kết quả điều tra ban đầu, đối tượng đã sử dụng tài khoản User của công ty để lập lệnh chi không được phê duyệt, chiếm đoạt số tiền 2.204.058.190 đồng sử

dụng vào mục đích cá nhân.

(3) Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Bru cục 239E01, địa chỉ: số 624, đường Lê Đại Hành, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh thuộc Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố 01 bị can (ông Hồ Trọng Nghĩa) về hành vi tham ô tài sản xảy ra trong thời gian từ ngày 05/10/2025 đến ngày 07/10/2025, với số tiền thiệt hại 61.574.674 đồng.

(4) Vụ “Tham ô tài sản” xảy ra tại Bru cục 239E01, địa chỉ số 624 đường Lê Đại Hành, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh thuộc Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố 01 bị can (ông Trần Việt Thắng) về hành vi tham ô tài sản xảy ra trong thời gian từ ngày 15/10/2025 đến ngày 17/10/2025, với số tiền thiệt hại 97.123.467 đồng.

(5) Vụ “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Chi cục Thuế khu vực thị xã Hồng Lĩnh - Can Lộc (nay là Thuế cơ sở 2 Hà Tĩnh). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố 02 bị can là bà Cù Thị Mai Hương và bà Lê Thị Hoài Long về hành vi Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, vụ việc gây thiệt hại số tiền 237.203.549 đồng.

2.8. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng

Trong kỳ báo cáo không phát sinh xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

2.9. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong kỳ báo cáo, chưa phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đánh giá tình hình

1.1. Kết quả, ưu điểm

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN, LP, TC; chỉ đạo thực hiện nền nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC; đặc biệt là thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC.

Công tác PCTN được tăng cường; tại một số lĩnh vực, tham nhũng từng bước được kiềm chế, đặc biệt là tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện công việc đã được khắc phục.

- Văn phòng UBND tỉnh (Ban Tiếp công dân tỉnh) cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp, chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện đảm bảo phục vụ đồng chí

Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trong tiếp công dân định kỳ; chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh được nâng lên rõ rệt. Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của các đồng chí chủ trì sau các phiên tiếp công dân được quan tâm sâu sát nên các nội dung KNTC, KNPA của công dân cơ bản được xử lý, giải quyết.

- Thanh tra tỉnh và cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của các ngành làm tốt vai trò phối hợp với các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC; cơ bản các đơn vị, địa phương đã chủ động xin ý kiến tư vấn, hướng dẫn để xử lý vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền, vì vậy, đã góp phần giải quyết tốt các KNTC phát sinh ở cấp cơ sở.

- Các cấp, các ngành, các địa phương đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân; kỹ năng phân loại và xử lý đơn thư của cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư ngày càng được nâng lên, đơn thư của công dân được tập trung về một đầu mối, được chuyển đến đúng các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nên đã hạn chế và giảm được hiện tượng tụ tập đông người và đơn thư vượt cấp, kéo dài. Các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết KNTC; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã thường xuyên quán triệt, tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác PCTN cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn; góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác đấu tranh PCTN, TC.

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh CCHC, hoàn thiện thể chế; thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tăng cường thanh tra đột xuất, tập trung các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, từ đó từng bước kiểm chế, đẩy lùi tham nhũng.

- Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt hơn công tác PCTN trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN kỳ này so với cùng kỳ năm trước đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động; nhiều vụ việc, vụ án đã được điều tra, truy tố và xét xử kịp thời, nghiêm minh. Các cơ quan, đơn vị đã quan tâm chỉ đạo công tác PCTN, đặc biệt là công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ.

1.2. Hạn chế, khuyết điểm

- Một số vụ việc mặc dù đã được các cơ quan hành chính giải quyết đúng quy định, hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu kiện kéo dài, vượt cấp lên các cơ quan Trung ương, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự.

- Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư tại cấp xã phần lớn còn thiếu tính chuyên sâu, dẫn đến quá trình tiếp nhận và xử lý đơn thư vẫn còn lúng túng; công tác tổng hợp, cập nhật và báo cáo kết quả giải quyết vụ việc ở một số địa phương chưa đảm bảo chất lượng, theo yêu cầu và tiêu chí đánh giá.

- Chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, đơn vị, đặc biệt là ở cấp xã vẫn còn những hạn chế nhất định; tiến độ giải quyết một số vụ việc còn chậm. Bên cạnh đó, công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực đất đai qua các thời kỳ còn dễ xảy ra sai sót nhưng chậm được khắc phục, xử lý kịp thời, dẫn đến phát sinh khiếu kiện ngay từ cơ sở.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC hiệu quả chưa cao.

Hiệu quả phát hiện tham nhũng, tiêu cực qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ và hoạt động thanh tra còn hạn chế, nhất là việc phát hiện và đề xuất xử lý các hành vi tham nhũng tinh vi. Việc triển khai công tác PCTN, tiêu cực tại khu vực ngoài nhà nước chưa được thực hiện thường xuyên, quyết liệt và hiệu quả chưa rõ nét. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản công tại một số đơn vị vẫn còn những kẽ hở, chưa thực sự triệt để. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tự kiểm tra, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực có nơi còn chưa thể hiện rõ nét.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Các quy định liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh (đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai) còn nhiều bất cập, thay đổi qua các thời kỳ, đồng thời luôn có sự chênh lệch giữa giá đất bồi thường so với giá trị thực tế của thị trường.

- Pháp luật chưa có hướng dẫn cụ thể về xử lý đối với các trường hợp KNTC sai. Chưa có chế tài quy định đối với các vụ việc KNTC đã được cơ quan hành chính các cấp giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình gửi đơn, tập trung đến các cơ quan hành chính để KNPA tiếp mà không thực hiện việc khởi kiện ra cơ quan Tòa án.

Hệ thống các quy định về PCTN, lãng phí chưa được điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, kịp thời; đặc biệt là thiếu các cơ chế để kiểm soát nguồn gốc tài sản, thu nhập và các biện pháp răn đe đủ mạnh đối với các hành vi tiêu cực phức tạp. Các biện pháp bảo vệ và khen thưởng đối với người dũng cảm tố cáo hành vi tham nhũng chưa thực sự hiệu quả và đủ sức khuyến khích người dân tham gia tích cực vào công tác này.

- Một số công dân chưa hiểu rõ các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người KNTC nên thực tế tình hình KNTC sai hoặc KNTC có đúng có sai vẫn còn phổ biến và chiếm tỷ lệ cao. Nhiều đơn thư có nội dung không rõ ràng hoặc trình bày không đúng nội dung yêu cầu giải quyết. Đặc biệt, có một số trường hợp nội dung đơn thư đã được các cấp, các ngành giải quyết, trả lời đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình tiếp tục KNTC làm phức tạp tình hình.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về pháp luật của một số cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn có những hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn, do đó có một số vụ việc giải quyết chưa đảm bảo nội dung đơn của công dân. Chất lượng giải quyết đơn thư nói chung và giải quyết KNTC ở cấp xã và tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, thời gian giải quyết còn chậm.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai (đặc biệt là cấp xã) qua nhiều thời kỳ còn nhiều sai sót, chậm được xử lý.

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN đã được triển khai nhưng chưa đạt kết quả cao, nhất là tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân.

- Trách nhiệm và sự quyết liệt của người đứng đầu ở một số đơn vị chưa cao, dẫn đến việc tự kiểm tra, giám sát nội bộ để phát hiện sai phạm còn hình thức, nể nang. Nhận thức về pháp luật PCTN và ý thức trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa của các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước còn nhiều hạn chế, chưa đồng đều. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ đôi khi chưa bao quát hết các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, dẫn đến việc phát hiện vi phạm ngay từ sớm, từ xa còn gặp khó khăn.

3. Dự báo tình hình

- Mặc dù, một số vụ việc KNTC kéo dài nhiều năm đã được các cấp, các ngành tập trung giải quyết, góp phần ổn định tình hình chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tuy vậy, thời gian tới việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường khi xử lý rác thải, công tác thu hồi đất, bồi thường GPMB thực hiện các công trình, dự án,... dự báo sẽ tiếp tục phát sinh các KNTC, KNPA của công dân; bên cạnh đó vẫn còn một số vụ việc có dấu hiệu phức tạp, giải quyết chưa dứt điểm do còn nhiều vướng mắc sẽ dẫn đến công dân tập trung khiếu kiện đông người lên Tỉnh, ra Trung ương ... gây áp lực yêu cầu giải quyết làm mất trật tự công cộng.

- Tình hình những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc để trục lợi, tình trạng “tham nhũng vặt” ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có thể diễn ra ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, như: đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mua sắm tài sản công, các dự án đầu tư công có nguồn vốn từ ngân sách, vốn kinh doanh của đơn vị nhà nước, dịch vụ

công, đấu giá quyền sử dụng đất; công tác đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ...; nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh đó là: lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ công vụ vì vụ lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

- Thanh tra tỉnh phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan theo dõi sát diễn biến tình hình KNTC tại các đơn vị, địa phương; chủ động đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương giải quyết kịp thời đối với các vụ việc chuyển tiếp khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và các vụ việc mới phát sinh, tập trung xử lý các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, tham vấn của cơ quan chuyên môn cấp trên để xử lý kịp thời.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại, giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật, giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCP; Kế hoạch số 1910/KH-TTCP; Kế hoạch số 96/KH-TTCP; Kế hoạch số 329/KH-TTCP; Kế hoạch số 404/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

- Các cấp, ngành thường xuyên bám sát địa bàn, tập trung giải quyết kịp thời KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hòa giải gắn với vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định, vượt cấp.

- Tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với việc nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các KNTC, KNPA của công dân.

- Thường xuyên tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác

đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, GPMB, tái định cư.

2. Công tác PCTN, LP, TC

- Công tác PCTN, TC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2026 và công tác xác minh, kiểm soát tài sản, thu nhập, gắn với yêu cầu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính phù hợp với mô hình mới, bảo đảm hoạt động liên chính, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, LP, TC trong hoạt động chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, LP, TC. Công tác thanh tra, kiểm tra được định hướng tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, lãng phí; thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm, chuyển cơ quan điều tra đối với vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập và xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn được tăng cường, gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát và tiếp nhận KNPA của người dân, doanh nghiệp; tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp, kịp thời đánh giá, thay thế những cán bộ, công chức vi phạm trong hoạt động công vụ.

- Tiếp tục tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, những vụ việc liên quan đến hành vi tham nhũng, LP, TC; đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra; công tác tuyên truyền, giáo dục, định hướng thông tin về PCTN, TC được triển khai thường xuyên, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với công cuộc đấu tranh PCTN, TC.

- Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cơ quan báo chí và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, bảo đảm tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp. Công tác thông tin, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được đẩy mạnh, gắn với tuyên truyền, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, bảo vệ và khuyến khích những người dũng cảm đấu tranh với hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm nguồn lực, biên chế và điều kiện hoạt động cho các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN, LP, TC, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Các cơ quan, đơn vị đề cao

trách nhiệm tự kiểm tra, đổi mới hoạt động kiểm tra theo hướng công khai, minh bạch, góp phần phòng ngừa tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC và PCTN, LP, TC 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, UBND tỉnh báo cáo kỳ họp giữa năm 2026 HĐND tỉnh Khóa XIX./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, TH, NC.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành